

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày: 16 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hùng;

Ông Nguyễn hồng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 08/6/1970 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C (đã chết) và bà Trịnh Thị u; bị cáo có vợ là Vũ Thị S, sinh năm 1973 và có 02 con, con lớn sinh năm 1993 và con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/12/2016 bị TAND huyện Xuân Trường xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong bản án ngày 27/3/2018; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2021, đến ngày 29/01/2021 do bị can bị ốm nặng nên cơ quan điều tra đã áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; tại phiên tòa bị cáo có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Trần Văn T: “vắng mặt”.
2. Chị Vũ Thị S; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 21/01/2021, Phạm Văn H đi bộ một mình từ nhà ở xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đến khu vực tổ 15, Thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp một người thanh niên lạ mặt không biết tên tuổi, địa chỉ. Qua dò hỏi biết người này có ma túy bán, H hỏi mua 200.000 đồng Heroine. Người thanh niên nhận tiền rồi đưa cho H một gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. H xác định là Heroine cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà để tìm nơi sử dụng. Khoảng 14 giờ cùng ngày H về đến khu vực xóm 1, xã X, huyện X thì bị tổ công tác Công an huyện X đang làm nhiệm vụ thấy H có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. H tự giác giao nộp 01 gói nhỏ vừa mua được và khai là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ H giao nộp ký hiệu M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Theo Kết luận giám định số 137/GĐKTHS ngày 23/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong phong bì được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng: 0,203 gam.

Cáo trạng số 31/CT-VKS, ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Phạm Văn Hiếu về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh và hình phạt chính: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt Phạm Văn H từ 22- 24 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 21/01/2021, Phạm Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,203 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn H cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra phiên tòa ngày hôm nay là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khỏe của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Phạm Văn H là người nghiện ma túy, có nhận thức đầy đủ về tác hại, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

[5] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung..

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy và mắc bệnh hiểm nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số Heroine đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Hiếu, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 22 (hai mươi hai) tháng tù được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 21/01/2021- 29/01/2021), bị cáo Hiếu còn phải chấp hành 21 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính ngày bắt bị cáo Hiếu đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 137/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 40/CCTHA ngày 01/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Ngọc Long

